

Bản án số: 76/2017/HSPT
Ngày 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thông;

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương;
Ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSPT ngày 21 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo Phùng Văn H và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2017/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phùng Văn H, sinh năm 1978, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Nùng; con ông Phùng Văn C (đã chết) và bà Hoàng Thị P; có vợ Hoàng Thị Đ và 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: 01 tiền án, ngày 15/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện C xử 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/04/2017 đến ngày 12/4/2017 được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C – Có mặt.

2. Chu Văn T, sinh năm 1983, tại tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Nùng; con ông Chu Văn S và bà Lý Thị N; có vợ Hứa Thị B và 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 09/11/2016 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000đ, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/04/2017 đến ngày 12/4/2017 được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C – Có mặt.

3. Lương Văn Đ, sinh năm 1986, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Nùng; con ông Lương Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ; có vợ Trịnh Thị H và 01 con, sinh năm 2007; nhân thân: Ngày 26/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, ngày 10/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt tiền 10.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; hiện bị cáo đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C – Có mặt.

Ngoài ra còn có 05 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/4/2017, Vi Văn M, Chu Văn T, Vi Văn T, Phùng Văn H, Lý Văn N, Hoàng Văn T, Vi Văn E và Lương Văn Đ sau khi nhậu xong ở nhà Vi Văn M, tại thôn 16, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông thì tất cả rủ nhau đánh bạc. Sau đó Hoàng Văn T dùng kéo trong nhà Vi Văn M cắt 04 con vị hình tròn từ vỏ bao thuốc là ngựa nâu. Vi Văn M lấy 01 chiếu cói, 02 đèn pin loại đội đầu, chén và đĩa sứ trong nhà M, sau đó cùng các đối tượng đến khu vực rẫy cao su của bà Liễu Thị S thuộc thôn 16, xã Đ, huyện C để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Hình thức đánh xóc đĩa như sau: Người cầm cái cho 04 con vị hình tròn được chuẩn bị từ trước vào trong lòng đĩa sứ rồi úp chén lên, sau đó dùng hai tay cầm chén, đĩa sóc nhiều lần rồi đặt xuống trước mặt mình và các con bạc cùng chơi. Người tham gia đặt tiền theo bên chẵn hoặc bên lẻ sau khi đặt cược xong người cầm cái sẽ mở chén ra. Nếu trên đĩa có 04 con vị cùng mặt màu trắng hoặc mặt màu nâu hoặc có 02 con vị mặt màu trắng và 02 con vị mặt màu nâu thì là chẵn, lúc này ai đặt bên chẵn sẽ thắng, bên lẻ sẽ thua. Nếu trên đĩa có 03 con vị mặt màu trắng 01 con vị mặt màu nâu hoặc ngược lại thì là lẻ, lúc này ai đặt bên lẻ sẽ thắng, bên chẵn sẽ thua. Người cầm cái lấy tiền của bên thua và phải chung tiền cho bên thắng bằng với số tiền họ đã đặt lúc đầu. Trong quá trình chơi thì Hoàng Văn T là người cầm cái, Lý Văn N vừa đánh bạc vừa cầm đèn để soi sáng, thỉnh thoảng Vi Văn M cũng cầm đèn pin còn lại để soi sáng. Khi thực hiện hành vi đánh bạc có thu tiền xâu được 400.000 đồng và đưa cho Vi Văn M để trả tiền mượn dụng cụ để đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện C bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 12.630.000đ, thu giữ trong người bị cáo Phùng Văn H 17.800.000đ cùng một số dụng cụ đánh bạc. Lương Văn Đ bỏ chạy, đến ngày 10/4/2017, đến Công an huyện C đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Quá trình điều tra đã chứng minh được Phùng Văn H sử dụng 3.800.000đ đánh bạc, khi bị bắt không biết thắng hay thua; Chu Văn T sử dụng 800.000đ đánh bạc, khi bắt bị thua hết; Lương Văn Đ sử dụng đánh bạc 3.000.000đ, khi bắt không biết thắng hay thua, vớt toàn bộ tiền đang cầm trên tay bỏ chạy.

Đối với số tiền thu giữ trong người bị cáo H, cơ quan điều tra đã chứng minh số tiền này bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc, nên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2017/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C đã : Tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phùng Văn H 04 (*bốn*) tháng tù. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 05/4/2017 đến ngày 12/4/2017 là 07 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 03 tháng 23 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Chu Văn T 03 (*ba*) tháng tù. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 05/4/2017 đến ngày 12/4/2017 là 07 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 02 tháng 23 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo còn lại, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 18/7/2017, các bị cáo Phùng Văn H, Chu Văn T và Lương Văn Đ kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phùng Văn H, Chu Văn T và Lương Văn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ nội dung vụ án, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm. Các bị cáo thừa nhận Toà án nhân dân huyện C xét xử các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phùng Văn H có 01 tiền án, ngày 15/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích. Bị cáo Chu Văn T có 01 tiền sự, ngày 09/11/2016, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000đ. Bị cáo Lương Văn Đ có nhân thân xấu, ngày 26/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, ngày 10/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt tiền 10.000.000 đồng về tội đánh bạc. Như vậy, các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 về hướng dẫn áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự về án treo. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là đúng pháp luật, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phùng Văn H, Chu Văn T, Lương Văn Đ, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C về phần hình phạt đối với các bị cáo. Tuyên bố các bị cáo Phùng Văn H, Chu Văn T, Lương Văn Đ phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phùng Văn H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2017 đến ngày 12/4/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Chu Văn T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính

từ ngày bắt thi hành án , được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2017 đến ngày 12/4/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Buộc các bị cáo Phùng Văn H, Chu Văn T, Lương Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKS nhân dân tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV CS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS nhân dân huyện C;
- Công an huyện C;
- Tòa án nhân dân huyện C;
- CCTHA dân sự huyện C;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thông